

Tác động của văn hóa truyền thống tới sự lựa chọn con đường và mục tiêu cách mạng CỦA HỒ CHÍ MINH

PHẠM HỒNG CHUONG *

1. Văn hóa truyền thống Việt Nam chứa đựng và truyền tải một nguồn lực tinh thần cực kỳ sâu sắc là chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa nhân văn Việt Nam. Nguồn lực tinh thần đó được hun đúc và lưu truyền qua hàng ngàn năm dựng nước - giữ nước, lao động - sáng tạo, bảo tồn - phát triển của dân tộc ta. Trong quá trình đó, chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa nhân văn truyền thống đã hòa quyện vào nhau và tạo nên một truyền thống "kép" đặc trưng Việt Nam: yêu nước - thương dân, thương dân - yêu nước.

Dưới tác động bởi những yếu tố địa lý - chính trị, địa lý - kinh tế mà người Việt Nam phải phát huy tính cộng đồng trong tranh đấu nhằm xây dựng và gìn giữ ngôi nhà độc lập của mình và để có đủ điều kiện vật chất cho sự sinh tồn, phát triển của giống nòi khi luôn phải đối diện trước các thế lực xâm lăng hung tàn và trước thiên nhiên nghiệt ngã. Hoàn cảnh khách quan đó, qua hàng ngàn năm, đã hun

đúc nên chủ nghĩa yêu nước - nhân văn truyền thống, tạo nên sự bất tử cho dân tộc này và làm cho mỗi người Việt Nam gắn chặt với cộng đồng dân tộc để sinh tồn và phát triển. Vì thế, sự hình thành các khái niệm "kép" và về mối quan hệ tương tác giữa Dân tộc - Con người, Tổ quốc - Đồng bào, Nhà - Nước, Nước - Dân trở thành một đặc trưng của văn hóa Việt Nam. Giá trị tinh thần ấy thực sự trở thành nguồn *động lực phát triển* của dân tộc, nó xuyên qua lịch sử, bao trùm lên và chi phối mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, duy trì sự tồn tại và sự phát triển bền vững của dân tộc Việt Nam trong quá trình tiến hóa.

Lịch sử của dân tộc ta đã minh chứng rõ ràng sự quan trọng của các mối quan hệ trên đây, đặc biệt biểu hiện qua mối quan hệ Dân tộc - Con người, trong đó giải quyết vấn đề dân tộc không thể không giải quyết vấn đề con người và ngược lại. Đây chính là cơ sở, là nguyên nhân cho mọi thắng lợi của dân tộc Việt Nam trong lịch sử. Ở đó, lợi ích dân tộc, lợi ích con người rất thống nhất trong mối quan hệ hữu cơ bền vững, nó được thừa kế qua mọi thế hệ, tạo nên sức mạnh Việt Nam, duy trì sức sống dân tộc trước mọi thăng trầm của lịch sử, làm nên chiến thắng và, cùng với những thắng lợi đó, lại tạo sinh những điều kiện cho sự phát triển mới của đất nước, của dân tộc. Đó cũng là bí quyết thành công của các nhà chính trị trong lịch sử nước ta, đồng thời nó cũng giải thích tất cả những gì không

* TS, Phó Tổng Biên tập, phụ trách Tạp chí Lịch sử Đảng

thành công của họ trong tiến trình lịch sử của dân tộc.

Trước biến chuyển mới của sự tiến hóa nhân loại, Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân chính là xuất phát từ lòng yêu nước - thương dân tha thiết với khát vọng giải phóng dân tộc và con người Việt Nam. Với hành trang chủ nghĩa yêu nước và nhân văn ấy, Hồ Chí Minh đi ra thế giới để rồi trở về khơi dậy chính nguồn lực sống mãnh liệt đó của văn hóa truyền thống dân tộc. Người đã có toàn bộ những giá trị kết tinh của dân tộc làm *cơ sở để nhận thức, (và trên cơ sở ấy, thấu thái các giá trị của nhân loại), làm tiêu chuẩn để đối chiếu, để so sánh và cuối cùng để Người lựa chọn một học thuyết, một con đường sát hợp với tiêu chuẩn giá trị văn hóa của dân tộc Việt Nam về vấn đề dân tộc và con người trong mối quan hệ hữu cơ của chúng.*

Vì vậy, từ giá trị văn hóa của dân tộc, cuộc tìm tòi lịch sử của Hồ Chí Minh, qua các châu lục, trước hết không phải khám phá ra những gì cao siêu mà chính là sự bổ sung những hiểu biết về nhu cầu chung của nhân loại: sự khổ đau của các dân tộc bị áp bức, nỗi thống khổ của đa số đồng loại bị bóc lột và khát vọng được giải phóng của họ. Người thấy rõ nhu cầu của dân tộc - con người Việt Nam cũng là của các dân tộc và nhân dân toàn thế giới: nhu cầu giải phóng khỏi áp bức dân tộc và con người. Đó là *nguồn cội* cho Hồ Chí Minh đi từ quốc gia ra thế giới, từ dân tộc đến nhân loại về tư tưởng, và do đó - trước khi là một lãnh tụ dân tộc, Người đã trở thành một chiến sỹ quốc tế suốt đời đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng các dân tộc bị áp bức và nhân dân lao động toàn thế giới. Đây cũng là cơ sở để cùng với giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam, Hồ Chí Minh hấp thụ được học thuyết khoa học chân chính, lựa chọn được con đường cách mạng đúng đắn vì nhu cầu dân tộc, phù hợp với sự tiến hóa của nhân loại cũng như đòi hỏi của thời đại mới.

Hồ Chí Minh tới nước Mỹ và đã biết về bản Tuyên ngôn độc lập - thành quả đấu tranh và sáng tạo của nhân dân Hợp chúng quốc qua cuộc cách mạng giải phóng dân tộc cũng như kết quả hiện thực của nó. Người cũng trực tiếp khảo sát xã hội, nơi sản sinh ra bản Tuyên ngôn Nhân quyền (Pháp), với những tư tưởng Tự do - Bình đẳng - Bác ái từng hấp dẫn Người khi còn trẻ. Nhưng dưới con mắt nhận xét của Hồ Chí Minh, hai cuộc cách mạng này đã không đến nơi vì giải quyết không triệt để vấn đề *con người*. Đó là sự khác biệt, là điểm không tương đồng với giá trị văn hóa Việt Nam để Hồ Chí Minh tiếp thu. Người chỉ thấu nhận những sáng tạo tinh thần đã trở thành giá trị chung của nhân loại về quyền con người - điều mà Hồ Chí Minh coi là *bất hủ* và ghi nhận nó trong Tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam mới.

Từ nghiên cứu học thuyết Mác - Lê-nin và thành công của cách mạng Tháng Mười Nga, "mà cơ sở của quyền tự do chân chính và quyền bình đẳng thực sự đã được đặt ra cho loài người." (1). Hồ Chí Minh đã kết luận: "*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*" (2). Vì theo Người "*Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc, cả hai cuộc giải phóng này chỉ có thể là sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản và của cách mạng thế giới*" (3), vì "*Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc*" (4). Từ đây,

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, 2000, t 2, tr 6

(2) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 9, tr 314

(3), (4) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 1, tr 416, tr 461

Hồ Chí Minh đã đặt cách mạng Việt Nam vào quỹ đạo của cách mạng vô sản, giải quyết vấn đề dân tộc và con người bằng lý luận khoa học theo lập trường của giai cấp công nhân, phù hợp với sự tiến hóa của thời đại. Có thể nói, đối với Hồ Chí Minh, theo chủ nghĩa Mác - Lê-nin và đưa cách mạng Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản, hướng đến các mục tiêu của chủ nghĩa xã hội vì nó giải quyết khoa học và triệt để vấn đề Dân tộc - Con người.

Như vậy, chủ nghĩa yêu nước - nhân văn truyền thống Việt Nam với việc giải quyết vấn đề Dân tộc - Con người, là *cơ sở*, là *tiêu chuẩn*, một giải *tân thu và lạc*, trước hết và trên hết để Hồ Chí Minh hấp thụ những giá trị chung của nhân loại và lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Chính vì thế, ngay từ đầu, Hồ Chí Minh đã nhận thấy trong chủ nghĩa xã hội, dân tộc, con người được giải phóng và xã hội đó bảo đảm cho con người một môi trường hòa bình, sự công bằng, bình đẳng với các điều kiện tốt nhất để phát triển toàn diện, thực hiện hạnh phúc cho tất cả mọi người.

Như thế, *từ và vì* văn hóa truyền thống của Việt Nam để đi ra thế giới, thấu hiểu nhu cầu nhân loại và hòa nhập vào dòng tiến hóa của thời đại, quan niệm của Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người theo con đường cách mạng vô sản, hướng tới xã hội xã hội chủ nghĩa, có đầy đủ các yếu tố xuất phát là *Dân tộc - Nhân loại - Thời đại*. Sự hòa quyện nhuần nhuyễn đó đã khẳng định ngay từ đầu những nhân tố cơ bản cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đồng thời, nó cũng chứng tỏ rằng, quá trình tiến lên của dân tộc Việt Nam hướng tới xã hội xã hội chủ nghĩa không phải do ý muốn chủ quan của bất kỳ ai đó, mà là nhu cầu nội tại của dân tộc này trong quá trình phát triển, phải hợp với xu hướng tiến hóa của nhân loại và là đòi hỏi của thời đại mới - thời đại từ chủ nghĩa tư bản đi lên chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh, với hành

trang văn hóa truyền thống dân tộc, là người nhận thức được những tất yếu khách quan đó đã đưa cách mạng Việt Nam đi vào hướng phát triển chung và tất yếu ấy của xã hội loài người. Chính vì thế, chủ nghĩa Mác - Lê-nin, con đường cách mạng vô sản hướng tới chủ nghĩa xã hội mà Hồ Chí Minh thấu thái, truyền bá và áp dụng sáng tạo vào Việt Nam đã được tiếp nhận nhanh chóng và phát triển chắc chắn. Trong khi đó, không biết bao nhiêu con đường, học thuyết - không phải thiếu sức hấp dẫn - nhưng không có khả năng "bén rễ" ở Việt Nam và đã nhanh chóng lụi tàn vì chúng không có điểm tương đồng với những giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam, không có cơ sở văn hóa - xã hội ở Việt Nam cho chúng tồn tại. Ở đầu thế kỷ XX, tư tưởng và con đường cứu nước của các nhà cách mạng như Cù Phan Chu Trinh, Phan Bội Châu cũng như nhiều nhà cách mạng khác từng dẫn dắt phong trào giải phóng dân tộc và làm cho chủ nghĩa yêu nước - nhân văn Việt Nam liên tục được nuôi dưỡng, không lụi tàn, nhưng cũng bị thời đại và chính đòi hỏi của dân tộc này vượt qua.

2. Chủ nghĩa yêu nước nhân văn trong văn hóa Việt Nam và chủ nghĩa Mác - Lê-nin không chỉ là *cơ sở*, là *tiêu chí* cho quyết định con đường cách mạng hướng tới mục tiêu xã hội chủ nghĩa vì Dân tộc - Con người của Hồ Chí Minh mà còn giúp Người giải quyết một cách sáng tạo, chính xác các vấn đề: từ xây dựng lý luận đến chỉ đạo hoạt động thực tiễn; từ việc hoạch định đường lối, chính sách, tổ chức lực lượng, xác định phương pháp cách mạng đến bước đi của cách mạng Việt Nam, trong cả sự nghiệp giải phóng và phục hưng dân tộc, phù hợp với điều kiện trong nước và quốc tế trên mọi phương diện. Đó chính là cơ sở cho việc lý giải tại sao Hồ Chí Minh không thể và chưa bao giờ rơi vào những sai lầm "tả" hoặc "hữu" trong xây dựng đường lối, chính

sách cho cách mạng Việt Nam. Đồng thời, nó cũng giải thích về sự kiên định cách mạng phi thường, với một ý chí không gì lay chuyển, suốt đời hy sinh, phấn đấu vì lợi ích dân tộc và nhân dân của Hồ Chí Minh. Bởi vì, ở bất kỳ thời điểm lịch sử nào, Người cũng giải quyết đúng các đòi hỏi của cách mạng nước ta, của nhân loại, phù hợp với sự tiến hóa, và do đó, trong mọi hoàn cảnh, luôn nắm chắc được thắng lợi cuối cùng với niềm lạc quan cách mạng. *Phải chăng thành công của Hồ Chí Minh có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân từ và vì văn hóa của dân tộc và nhân loại?*

Giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam còn được Hồ Chí Minh nhấn mạnh trong cách trình bày của Người về mục tiêu của chủ nghĩa xã hội tuy ngắn gọn nhưng chứa đựng đầy đủ nội dung về một xã hội vì dân tộc và vì con người: "Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho dân giàu, nước mạnh" (5), "sung sướng, tự do" (6), "là làm cho mọi người dân được ấm no, hạnh phúc và học hành tiến bộ" (7) trong một "xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt" (8). Những mục tiêu cụ thể trên đây được Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát một cách rõ ràng, đầy đủ và nhất quán khi Người khẳng định "xã hội chủ nghĩa không có bóc lột và áp bức dân tộc" (9) "một xã hội bảo đảm cho đất nước phát triển rực rỡ một cách nhanh chóng chưa từng thấy, đưa quần chúng lao động đến một cuộc sống xứng đáng, vẻ vang và ngày càng phồn vinh, làm cho mọi người lao động có một Tổ quốc tự do, hạnh phúc và hùng cường, hướng tới những chân trời tươi sáng, mà trước kia không thể nghĩ tới" (10). Những mục tiêu vì lợi ích dân tộc và con người trên đây thể hiện một cách tổng quát và chính xác tư tưởng Hồ Chí Minh về mục tiêu của xã hội xã hội chủ nghĩa: độc lập dân tộc được bảo đảm bằng sự phát triển hùng cường của Tổ

quốc tự do với một xã hội ngày càng tăng tiến về điều kiện vật chất, tốt đẹp hơn về tinh thần bảo đảm cho con người phát triển và có cuộc sống xứng đáng, vinh quang. Đây cũng là những giải thích đầy đủ nhất nội dung căn bản tiêu chí phấn đấu vì **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** của chế độ mới do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập. Đó chính là những điểm chung cho toàn dân tộc và những điểm đấu tranh cho quyền lợi của công nhân, nông dân và cho mọi tầng lớp nhân dân nhằm đoàn kết toàn dân, thống nhất dân tộc phấn đấu tiến tới sự hoàn chỉnh những mục tiêu của chủ nghĩa xã hội vì chính lợi ích lâu dài của con người Việt Nam. Thông qua những lợi ích chung và thiết thực đó, đã thống nhất được niềm tin của toàn dân vào lý tưởng xã hội chủ nghĩa, đồng thời tạo ra một hiệu ứng tích cực, phát huy lòng tự tôn dân tộc trong toàn thể đồng bào, làm gia tăng tối đa sức mạnh dân tộc để vượt qua mọi khó khăn khi phải đối diện trước bất kỳ một thử thách cam go nào trong sự nghiệp phục hưng dân tộc theo chủ nghĩa xã hội. Là mục tiêu lý tưởng nhưng rất hiện thực đó, tư tưởng Hồ Chí Minh đã khơi dậy những tiềm năng, phát huy sức mạnh sẵn có, làm nảy nở những cái mới, cái hay, cái đẹp của cả dân tộc và trong mỗi con người trong sự nghiệp xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Do đó, có thể khẳng định rằng tư tưởng Hồ Chí Minh về mục tiêu của xã hội xã hội chủ nghĩa là sự sáng tạo và trình bày đúng bản chất đích thực của chủ nghĩa xã hội mà chủ nghĩa Mác - Lênin đã đề cập tới.

Từ mục tiêu căn bản **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**, trong các khẩu hiệu chiến lược lại

(5) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 1, tr XII(6) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 8, tr 396(7), (8) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 10, tr 97, tr 591(9), (10) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 8, tr 559, tr 560

được diễn đạt cụ thể bằng các mục tiêu sát hợp với yêu cầu nhiệm vụ ở từng giai đoạn nhất định của cách mạng nhưng không tách rời tiêu chí vì dân tộc, vì con người của xã hội xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu xây dựng một nước *Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh* trong khẩu hiệu chiến lược của Đảng từ sau chiến thắng Điện Biên Phủ được ghi nhận trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh như là "điều mong muốn cuối cùng" của Người chính là những mục tiêu, nhiệm vụ của chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Rõ ràng, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, ở giai đoạn thấp của chủ nghĩa cộng sản - thì mục tiêu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam mang đậm yếu tố vì dân tộc - con người và phải được thể hiện ở những mục tiêu hiện thực, cụ thể nhưng mang đầy đủ những yếu tố truyền thống, nhân loại và thời đại: *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*. Đây là cơ sở căn bản nhất cho việc phát huy tối đa tinh thần dân tộc, năng lực tiềm ẩn của con người Việt Nam, kết hợp được sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại. Tất cả đều phải xuất phát, phải dựa trên cơ sở đặc điểm, giá trị của dân tộc - con người Việt Nam và không bao giờ xa rời mục tiêu *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*. Hồ Chí Minh nói: "chúng ta tiến lên xây dựng một nước xã hội chủ nghĩa tức là một nước có một cuộc đời ấm no, bình đẳng, tự do và độc lập, tức là nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh" (11). Đây chính là sự định hướng xã hội chủ nghĩa trong tất cả các lĩnh vực từ xây dựng đường lối, hoạch định chính sách, đến chỉ đạo hoạt động thực tiễn, tổ chức lực lượng, xây dựng chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội...

Như vậy, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, khi xem xét mục tiêu vì *Dân tộc - Con người, vì Tổ quốc - Nhân dân* của xã hội xã hội chủ

nghĩa ở Việt Nam, chúng ta có thể hình dung một cách đầy đủ hơn những nhân tố cấu tạo nên nó: *Dân tộc - Nhân loại - Thời đại* và các mục tiêu này thể hiện ở tiêu chí cụ thể: *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*. Hồ Chí Minh còn khẳng định rằng: "Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân tức là không phải chân lý. Ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân - tức là phụng sự chân lý." (12).

Nhìn tổng thể, chúng ta thấy chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa nhân văn với vấn đề Dân tộc - Con người trong văn hóa truyền thống đã tác động tới toàn bộ các hoạt động lý luận, các hoạt động thực tiễn, phương pháp, bước đi... và kết quả của cách mạng trong tiến trình lịch sử nước ta. Sự tác động chi phối đó phản ánh tính tất yếu con đường cách mạng Việt Nam hướng tới mục tiêu chân lý vì lợi ích dân tộc, vì lợi ích con người của xã hội chủ nghĩa xã hội.

Nghiên cứu sự tác động của yếu tố truyền thống của văn hóa dân tộc tới các hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của Hồ Chí Minh, người mà thế giới công nhận là Anh hùng giải phóng dân tộc và danh nhân văn hóa thế giới, chúng ta càng thấy tầm vĩ đại của Người, đồng thời càng thấy rõ vị trí to lớn của việc giáo dục văn hóa truyền thống. Có thể nói, sự kiên định con đường cách mạng, giữ vững và phấn đấu cho mục tiêu của chủ nghĩa xã hội thấm đậm tư tưởng Hồ Chí Minh cũng chính là bắt đầu từ việc giáo dục chủ nghĩa yêu nước - nhân văn truyền thống trong sáng của dân tộc được hun đúc qua hàng ngàn năm mà chính Hồ Chí Minh đã từng tiếp nhận. □

(11) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 9, tr 476

(12) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 8, tr 216